

TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3  
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 1048/NĐBR-TC&NS

Bà Rịa, ngày 29 tháng 12 năm 2016

V/v: Công bố Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số 01.  
Hợp đồng cung cấp dịch vụ phụ trợ số  
01/2016/DVPT-BTP-EVN.

Kính gửi:

- Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh;
- Trung Tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

1. Tên TCPH: Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa
2. Tên giao dịch: Ba Ria Thermal Power Joint stock Company
3. Mã chứng khoán: BTP
4. Trụ sở chính: Khu phố Hương Giang, P. Long Hương, thành phố Bà Rịa, tỉnh BRVT
5. Điện thoại: 064. 2212 811 Fax: 064. 3825 985
6. Sàn giao dịch: HOSE
7. Người thực hiện CBTT: Ông Phạm Quốc Thái, Điện thoại: 0982 172 728
8. Nội dung của thông tin công bố:

Căn cứ Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Công bố Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số 01. Hợp đồng cung cấp dịch vụ phụ trợ số 01/2016/DVPT-BTP-EVN.

**Đính kèm:**

- Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số 01. Hợp đồng cung cấp dịch vụ phụ trợ số 01/2016/DVPT-BTP-EVN.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS BTP;
- Website BTP;
- Lưu VT, TC&NS.

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN



PHẠM QUỐC THÁI

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**HỢP ĐỒNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG SỐ 01**  
**HỢP ĐỒNG CUNG CẤP DỊCH VỤ PHỤ TRỢ SỐ 01/2016/DVPT-BTP-EVN**

**Căn cứ:**

Luật điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Nghị Định số: 137/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện Lực;

Thông tư số: 21/2015/TT-BCT ngày 23 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương, quy định phương pháp xác định giá dịch vụ phụ trợ hệ thống điện;

Hợp đồng cung cấp dịch vụ phụ trợ số: 01/2016/DVPT-BTP-EVN ký ngày 29/01/2016 giữa Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) và Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa;

Công văn số 11077/BCT-ĐTĐL ngày 21/11/2016 của Bộ Công thương về rà soát dịch vụ phụ trợ năm 2016 NMD Bà Rịa;

Công văn số: 12418 /BCT-ĐTĐL ngày 23/12/2016 của Bộ Công Thương về giá dịch vụ phụ trợ 2016 và Hợp đồng sửa đổi bổ sung số 01 HĐ DVPT NMD Bà Rịa;

Theo sự thỏa thuận của hai Bên;

Hôm nay, ngày 29 tháng 12 năm 2016, tại trụ sở Công ty Mua bán điện, số 11, Phố Cửa Bắc, Phường Trúc Bạch, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, hai Bên gồm:

**I. CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RIJA (BÊN BÁN):**

Địa chỉ : Khu phố Hương Giang, Phường Long Hương, Thành phố Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam.

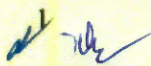
Điện thoại : 064.2212811 Fax: 064.3825985

Tài khoản : 4211.30.00.V0.00171 tại Ngân hàng TMCP An Bình - Chi nhánh Vũng Tàu

Mã số thuế : 3500701305

Đại diện : Ông Nguyễn Tiến Dũng

Chức vụ : Tổng Giám đốc Công ty.





## II. TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM (BÊN MUA):

Địa chỉ : Số 11 phố Cửa Bắc, Phường Trúc Bạch, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại : 04.66.946.789; Fax : 04.66.946.666.

Tài khoản : 102010000028581 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội.

Mã số thuế : 0100100079

Đại diện : Ông Nguyễn Đình Doãn

Chức vụ : Giám đốc Công ty Mua bán điện.

(Theo Giấy ủy quyền số: 5581/UQ-EVN ngày 28/12/2016 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam).

Cùng nhau ký kết Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số 01 của Hợp đồng Cung cấp Dịch vụ phụ trợ số 01/2016/DVPT-BTP-EVN (Hợp đồng) với các nội dung như sau:

### **Điều 1. Bổ sung định nghĩa tại Điều 1 của Hợp đồng như sau:**

"19. Trung tâm Điều độ hệ thống điện Quốc gia là đơn vị chỉ huy điều khiển quá trình phát điện, truyền tải điện, phân phối điện trong hệ thống điện quốc gia, điều hành giao dịch thị trường điện".

### **Điều 2. Bổ sung khoản 3 Điều 6 của Hợp đồng như sau:**

"3. Quy trình phối hợp xác nhận lệnh điều độ:

Bên mua, Bên bán và Trung tâm Điều độ Hệ thống điện quốc gia (A0) sẽ lập và ký Quy trình Phối hợp xác nhận lệnh điều độ làm cơ sở để A0 và Bên bán xác nhận các sự kiện, số liệu liên quan đến điều độ, vận hành của Bên bán và cung cấp cho Bên mua phục vụ việc thanh toán tiền điện hàng tháng.

### **Điều 3. Bổ sung Phụ lục 3 của Hợp đồng như sau:**

Đặc tuyến khởi động Lò, GasTurbine & SteamTurbine (chi tiết Phụ lục 1 đính kèm).

### **Điều 4: Sửa đổi Mục I, Phụ lục 5 của Hợp đồng với nội dung như sau:**

Giá điện từ ngày 01/01/2016 đến hết ngày 31/12/2016 là:

+ Giá cố định: 85.491,38 Đồng/kW/tháng; Công suất khả dụng công bố năm 2016 của NMNĐ Bà Rịa là 325 MW.

+ Giá biến đổi được tính theo công thức:

$$P_{ciDN} = G_{nl,i} \times b_i + C_{vlp,i}$$

Trong đó:

-  $G_{nl,i}$  là giá nhiên liệu khí bình quân cho phát điện trong tháng của tổ máy  $i$  (đồng/BTU, chưa VAT);

300  
ÔN  
CỔ  
HIỆ  
BÀ  
4-T

-  $b_i$  là suất tiêu hao nhiên liệu tính của tổ máy  $i$ . Trong đó tổ máy GT1,2 là 17.969 BTU/kWh, các tổ máy tua bin khí chu trình hỗn hợp GT3,4,8+ST10, GT5,6,7+ST9 là 9.177 BTU/kWh;

-  $C_{vlp_i}$  là suất chi phí vật liệu phụ, bằng 4,43 đồng/kWh.

**Điều 5. Các chi phí sẽ được giảm trừ vào giá điện năm 2017 nếu quyết toán thấp hơn chi phí đưa vào phương án giá điện năm 2016:**

+ Chi phí sửa chữa lớn chuyển từ năm 2015 sang thực hiện năm 2016 (Đại tu tổ máy GT4 và Trung tu lò 4) thấp hơn chi phí sửa chữa lớn tính toán trong phương án giá năm 2015, hai bên xem xét giảm trừ chênh lệch trong phương án giá điện năm 2017.

+ Chi phí bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, trợ cấp thất nghiệp, kinh phí công đoàn thực đóng năm 2016 thấp hơn chi phí bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, trợ cấp thất nghiệp, kinh phí công đoàn trong phương án giá điện năm 2016 hai bên xem xét giảm trừ phần chênh lệch trong phương án giá điện năm 2017.

**Điều 6. Hiệu lực của Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số 01:**

Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số 01 có hiệu lực thực hiện kể từ ngày đại diện có thẩm quyền của hai bên ký chính thức và là một phần không thể tách rời Hợp đồng Cung cấp Dịch vụ phụ trợ số: 01/2016/DVPT-BTP-EVN.

Kể từ thời điểm Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số 01 có hiệu lực các nội dung của Hợp đồng Cung cấp Dịch vụ phụ trợ số: 01/2016/DVPT-BTP-EVN sẽ được sửa đổi, bổ sung theo các Quy định của Hợp đồng sửa đổi bổ sung số 1 này và được áp dụng kể từ ngày 01/01/2016 đến hết ngày 31/12/2016. Các điều khoản khác của Hợp đồng Cung cấp Dịch vụ phụ trợ số: 01/2016/DVPT-BTP-EVN vẫn giữ nguyên giá trị.

Hợp đồng này được lập thành 12 (mười hai) bản gốc có giá trị pháp lý như nhau và Bên mua giữ 07(bảy) bản gốc, Bên bán giữ 05 (năm) bản gốc. Bên bán có trách nhiệm gửi 01 bản cho Cục điều tiết điện lực, 01 bản cho Trung tâm Điều độ Hệ thống điện Quốc gia (A0).



**ĐẠI DIỆN BÊN BÁN**  
**Nguyễn Tiên Dũng**  
**Tổng Giám đốc**

**Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa**



**ĐẠI DIỆN BÊN MUA**  
**Nguyễn Đình Doãn**  
**Giám đốc**

**Công ty Mua bán điện**

## Phụ Lục 01

### ĐẶC TUYẾN KHỞI ĐỘNG Lò THU HỒI NHIỆT (HRSG), GT & ST

#### I. Khởi động HRSG và ST:

- Khi khởi động lò thu hồi nhiệt thì công suất GT tương ứng phải giảm tối thiểu về 7 MW theo đặc tuyến khởi động lò thu hồi nhiệt và ST ở cấu hình 1-1-1.

- Khi khởi động thêm 01 lò thu hồi nhiệt hoặc 02 lò thu hồi nhiệt tiếp theo thì công suất GT tương ứng phải giảm tối thiểu về 7 MW theo đặc tuyến khởi động lò thu hồi nhiệt ở cấu hình 2-2-1 và cấu hình 3-3-1.

- Trong trường hợp GT đã khởi động và mang tải chu trình đơn. Khi có lệnh của Trung tâm Điều độ Hệ thống điện Quốc gia yêu cầu khởi động lò thu hồi nhiệt và ST thì công suất GT tương ứng với lò thu hồi nhiệt phải giảm tối thiểu về 7 MW theo đặc tuyến khởi động lò thu hồi nhiệt và ST ở cấu hình 1-1-1, 2-2-1, 3-3-1; tốc độ giảm tải của GT  $\leq 6\text{MW/phút}$  (Tương tự cho trường hợp khởi động thêm 01 lò thu hồi nhiệt hoặc 02 lò thu hồi nhiệt)

- Khi ST hoà điện và tải ST đạt công suất tối đa với cấu hình 1-1-1 thì mới tiếp tục hoà hơi lò thu hồi nhiệt thứ 2.

- Khi hoà hơi lò thu hồi nhiệt thứ 2 và tải ST đạt công suất tối đa với cấu hình 2-2-1 thì mới tiếp tục hoà hơi lò thu hồi nhiệt thứ 3.

#### II. Thời gian giảm công suất Tuabin khí khi khởi động lò:

##### II.1. Khởi động lò thu hồi nhiệt 306-1 (GT5, GT6, GT7-ST9)

Chế độ khởi động	Khởi động nóng	Khởi động ấm	Khởi động lạnh
Công suất Turbine khí để khởi động lò	$\geq 7\text{ MW}$	$\geq 7\text{ MW}$	$\geq 7\text{ MW}$
Thời gian GT mang tải ( $\geq 7\text{MW}$ )	27 phút	57 phút	67 phút

##### II.2. Khởi động lò thu hồi nhiệt 306-2 (GT3, GT4, GT8 – ST10)

Chế độ khởi động	Khởi động nóng	Khởi động ấm	Khởi động lạnh
Công suất Turbine khí để khởi động lò	$\geq 7\text{ MW}$	$\geq 7\text{ MW}$	$\geq 7\text{ MW}$
Thời gian GT mang tải ( $\geq 7\text{ MW}$ )	27 phút	37 phút	57 phút

#### III. Thời gian xác định khởi động ở các chế độ nóng, ấm, lạnh:

##### III.1. Khởi động lò thu hồi nhiệt 306-1(GT5, GT6, GT7-ST9)

✓  
✓

Căn cứ theo đặc tuyến khởi động lò thu hồi nhiệt, Steam Turbine và tình hình vận hành thực tế.

Chế độ khởi động	Khởi động nóng	Khởi động ấm	Khởi động lạnh
Thời gian xác định khởi động ở các chế độ (*)	$t \leq 8$ giờ	$8 \text{ giờ} < t \leq 12$ giờ	Các trường hợp còn lại

Ghi chú: (\*) Thời gian để xác định khởi động ở các chế độ nóng, ấm, lạnh được tính khi tiến trình ngừng lò thu hồi nhiệt, ngừng Steam Turbine kết thúc cho đến khi có lệnh yêu cầu khởi động lại từ Trung tâm Điều độ Hệ thống điện Quốc gia.

### III.2. Khởi động lò thu hồi nhiệt 306-2 (GT3, GT4, GT8 – ST10)

Chế độ khởi động	Khởi động nóng	Khởi động ấm	Khởi động lạnh
Thời gian xác định khởi động ở các chế độ (*)	$t \leq 8$ giờ	$8 \text{ giờ} < t \leq 12$ giờ	Các trường hợp còn lại

Ghi chú: (\*) Thời gian để xác định khởi động ở các chế độ nóng, ấm, lạnh được tính khi tiến trình ngừng lò thu hồi nhiệt, ngừng Steam Turbine kết thúc cho đến khi có lệnh yêu cầu khởi động lại từ Trung tâm Điều độ Hệ thống điện Quốc gia.

1.C.P.★0115

15/11/15

**TẬP ĐOÀN  
ĐIỆN LỰC VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5581 /UQ-EVN

Hà Nội, ngày 18 tháng 12 năm 2016

### GIẤY ỦY QUYỀN

Căn cứ Nghị định số 205/2013/NĐ-CP ngày 06/12/2013 của Chính phủ về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

#### Người uỷ quyền:

Họ và tên: **Đặng Hoàng An**  
Chức vụ: Tổng Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.  
Địa chỉ: Số 11 phố Cửa Bắc, Phường Trúc Bạch, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

#### Người được uỷ quyền:

Họ và tên: **Nguyễn Đình Doãn**  
Chức vụ: Giám đốc Công ty Mua bán điện, Tập đoàn Điện lực Việt Nam.  
Địa chỉ: Số 11 phố Cửa Bắc, Phường Trúc Bạch, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

#### Nội dung uỷ quyền:

Ông Nguyễn Đình Doãn có trách nhiệm đại diện cho Tập đoàn Điện lực Việt Nam, sử dụng bộ máy, nhân sự của Công ty Mua bán điện để ký kết và thực hiện Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số 01 Hợp đồng cung cấp dịch vụ phụ trợ NMD Bà Rịa số 01/2016/DVPT/BTP-EVN với Công ty cổ phần nhiệt điện Bà Rịa.

#### Thời hạn uỷ quyền:

Giấy uỷ quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi hoàn thành việc thực hiện Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số 01 nêu trên hoặc khi có Giấy uỷ quyền mới thay thế Giấy uỷ quyền này./.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**



**Nguyễn Đình Doãn**

**NGƯỜI ỦY QUYỀN**



**Đặng Hoàng An**

Nơi nhận:

- EPTC;
- Lưu: VT, TTD.